

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 15-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đình Nhung.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thị Ng, tên gọi khác: Đ, sinh năm 1976 tại tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố D, phường, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp A, xã B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị S; chồng Lưu Quang T; con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị xử lý hình sự lần nào; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1979, địa chỉ cư trú: Ấp G, xã A, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

- Ông Lê Chí C, sinh năm 1978, chết ngày 16/12/2018.

Người đại diện hợp pháp của ông Công:

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú: Ấp V, xã V, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

- Chị Lê Diệu H, sinh năm 1999; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

- Cháu Lê Công H, sinh năm 2005. Người đại diện hợp pháp của cháu H: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Ông Lưu Quang T, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Ấp G, xã A, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Ấp H, xã Y, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 16/12/2018, Trần Thị Ng điều khiển xe mô tô biển số 59Y3-225.85 lưu thông ngược chiều trên đường tỉnh lộ ĐT 782 hướng từ xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng đi xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực sân bóng đá xã Gia Lộc thuộc ấp Lộc Trát, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70H8-9755 do anh Lê Chí C điều khiển chở anh Nguyễn Văn A ngồi phía sau lưu thông theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông làm anh C tử vong tại hiện trường, anh A bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi đến ngày 07/01/2019 thì xuất viện. Qua khám nghiệm hiện trường xác định lỗi do Trần Thị Ng điều khiển xe lưu thông ngược chiều đã gây ra tai nạn giao thông.

Trong quá trình điều tra, Trần Thị Ng đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tác động ông Lưu Quang T (là chồng của Ng) bồi thường cho gia đình bị hại xong.

Tại kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 17/12/2018 của Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh kết luận: Lê Chí C có nồng độ cồn trong máu là 146 miligram/decilit máu; Nguyễn Văn A có nồng độ cồn trong máu là 145 miligram/decilit máu và Trần Thị Ng không có nồng độ cồn trong máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 08/2019/TT ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Anh Lê Chí C bị chấn thương sọ não hở gây dập não, xuất huyết não dẫn đến tử vong do tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo thun ngắn tay màu vàng; 01 quần thun dài màu đen, có hai đường hoa văn màu vàng chạy dọc theo quần; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, ở giữa có sọc đen chạy dọc, có in chữ “John Henry American classics Est 74” đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

- Chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790140176467 mang tên Trần Thị Ng; 01 USB chứa 01 đoạn video clip dung lượng 23,4MB thể hiện Trần Thị Ng điều khiển xe chạy ngược chiều; 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn video clip dung lượng 1,8GB và 707,1MB thể hiện Lê Chí C chở Nguyễn Văn A.

Qua xác minh, Trần Thị Ng có mở 01 sổ tiết kiệm tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) – chi nhánh huyện Trảng Bàng với số tiền 100.000.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã tiến hành phong tỏa tài khoản.

Qua làm việc, ông Lưu Quang T (là chồng của Trần Thị Ng) đã bồi thường cho chị Lê Diệu H (là người đại diện hợp pháp của anh Lê Chí C) số tiền 100.000.000 đồng; chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại, đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự; Ông T đã bồi thường cho ông A số tiền 110. 000.000 đồng, ông A không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại, đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự;

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Thị Ng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Thị Ng mức án tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn A và đại diện hợp pháp của bị hại Lê Chí C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 16/12/2018, tại đường ĐT 782 thuộc ấp Lộc Trát, xã Gia Lộc, huyện

Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Trần Thị Ng điều khiển xe mô tô biển số 59Y3-225.85 lưu thông ngược chiều, gây tai nạn giao thông làm anh Lê Chí C tử vong, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; vụ án xảy ra cũng do một phần lỗi của các bị hại khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, làm ảnh hưởng đến khả năng điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Bị cáo, chủ xe, bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đồng thời bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn yêu cầu bãi nại và có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nghĩ nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có thể giám sát, giáo dục; Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[6] **Xử lý vật chứng:**

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790140176467 mang tên Trần Thị Ng không phải là vật chứng trong vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 USB chứa 01 đoạn video clip dung lượng 23,4MB thể hiện Trần Thị Ng điều khiển xe chạy ngược chiều; 01 đĩa DVD chứa 02 đoạn video clip dung lượng 1,8GB và 707,1MB thể hiện Lê Chí Công chở Nguyễn Văn A không phải là vật chứng mà là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần được tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- 01 áo thun ngắn tay màu vàng (đã qua sử dụng); 01 quần thun dài màu đen, có hai đường hoa văn màu vàng chạy dọc theo quần (đã qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm màu trắng, ở giữa có sọc đen chạy dọc, có in chữ “John Henry American classics Est 74” là tài sản bị cáo Trần Thị Ng nhưng bị cáo từ chối nhận lại, do không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Triệu là chủ sở hữu xe mô tô biển số 59Y3-225.85, theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Luật giao thông đường bộ là phương tiện cơ giới tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nên ông Triệu có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại xảy ra. Ông Triệu đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại (Lê Chí C) số tiền 100.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn A số tiền

110.000.000 đồng, bị hại A từ chối giám định tỷ lệ thương tật, đại diện hợp pháp của bị hại C không yêu cầu bồi thường thêm; ông T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên nên cần ghi nhận.

- Bà Trần Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 70H8-9755, không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe nên ghi nhận.

[8] Xét Lệnh phong tỏa tài khoản số 01 ngày 29/3/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nhằm để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường của bị cáo đối với bị hại. Tuy nhiên, ông T (chồng bị cáo) và bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Xét thấy Lệnh phong tỏa tài khoản trên không còn cần thiết nên cần hủy bỏ là phù hợp tại Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ng (Đ) 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Ng cho Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận ông Lưu Quang T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại (Lê Chí C) số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn A số tiền 110.000.000 (Một trăm mười triệu) đồng. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ghi nhận ông T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường.

- Ghi nhận bà Trần Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 70H8-9755 mà không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thị Ng: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790140176467 mang tên Trần Thị Ng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu vàng (đã qua sử dụng); 01 quần thun dài màu đen, có hai đường hoa văn màu vàng chạy dọc theo quần (đã qua

sử dụng); 01 mũ bảo hiểm màu trắng, ở giữa có sọc đen chạy dọc, có in chữ “John Henry American classics Est 74”.

4/ Biện pháp cưỡng chế: Căn cứ Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 01 ngày 29/3/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh phong tỏa số tiền trong tài khoản: 050103111541 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Trần Thị Ng.

5/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Ng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Trần Thị Ng; bị đơn dân sự ông Lưu Quang T; Bị hại Nguyễn Văn A; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Mỹ H được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (Lê Chí C): Bà Nguyễn Thị Xê, chị Lê Diệu H, bà Lê Thị Đ được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND H. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Trảng Bàng;
- NTG CA. H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tài